TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 20/2023/HSST
Ngày: 22/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trường
Các hội thẩm nhân dân:
- Bà Nguyễn Thị Vân Anh.
- Ông Nguyễn Anh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Kiều Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLHS ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXX-ST ngày 07/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D (tên gọi khác: không), sinh ngày 13 tháng 11 năm 1971 tại: xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nơi thường trú: Khu Xuân Tân, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập.

Danh chỉ bản số 018 do Công an huyện Yên Lập lập ngày 20/02/2023

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ học vấn: 7/10;

Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1952 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950, nay ở xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Hiện ở xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có 02 người con, người con lớn sinh năm 1997, người con nhỏ sinh năm 2000.

Tiền sự: Chưa có tiền sự.

Tiền án: Chưa có tiền án;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ - Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Nguyễn Văn H. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1997 tại: xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nơi thường trú: Khu Xuân Tân, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập.

Danh chỉ bản số 017 do Công an huyện Yên Lập lập ngày 20/02/2023

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Mường;

Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1971; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Hiện ở xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Thoại L, sinh năm 1998 (Đã ly hôn)

Bị cáo có 01 con sinh năm 2020.

Tiền sự: Chưa có tiền sự.

Tiền án: Chưa có tiền án;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ - Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Hoàng Quốc Việt – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

Bị hại: Anh Hán Hữu T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu An Thọ xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt - có báo cáo**.**

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho anh Hán Hữu T: Bà bà Phạm Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/01/2023, Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H (H là con trai của D) đến nhà anh Nguyễn Văn Q ở Khu Xuân Tân, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập để ăn cơm uống rượu. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày ăn cơm uống rượu xong, mọi người lên ngồi uống nước. Một lúc sau, D một mình đi ra đường Quốc lộ 70B, do đã uống rượu nên D đi loạng choạng ở đường thì gặp xe ô tô nhãn hiệu FORD EVEREST, BKS 30E – 090.16 do anh Hán Xuân T, sinh năm 1999 ở khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập điều khiển đi cùng chiều đến (Trên xe có anh Hán Hữu T, sinh năm 1985 ở khu An Thọ, xã Xuân An, vợ, con của anh T - xe ô tô thuộc quyền sở hữu của anh T).Thấy có ánh đèn xe ô tô đang tiến lại gần nhưng D không tránh ngay, khi xe ô tô cách D khoảng 2 mét thì Dũng mới đi lại vào lề đường, nên anh T phải dừng xe lại, anh T bức xúc đã xuống xe gặp D, hai bên có những lời nói thách thức và du đẩy nhau, D gọi H đang ở nhà anh Q ra rồi đi đến đứng trước đầu xe ô tô của anh T, khi H ra, giữa D, H, anh T, anh T và anh Nguyễn Tài T, sinh năm 1985, ở khu Tân Lập, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ (T là em vợ D) đã xảy ra mâu thuẫn, xô sát đánh lộn lẫn nhau; D nhặt được đoạn cây gỗ hơi cong

(dài khoảng 1,7m, đường kính 3cm), còn H chạy vào quán cắt tóc của anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1999 ở khu Tân Hội, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập đang thuê ở gần đó lấy chiếc ghế ngồi cắt tóc trong quán cùng lao vào để đánh anh T thì anh T chạy lên ghế phụ trên xe ô tô ngồi và đóng cửa lại. Thấy vậy, H dùng chiếc ghế (còn lại phần trục và chân kim loại) đập 01 phát vào kính chắn gió phía sau xe và 01 phát vào cánh cửa xe phía sau bên trái. D nhìn thấy H cầm ghế đập xe của anh T thì D cũng cầm đoạn cây gỗ đập mạnh vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm kính bị vỡ. D tiếp tục đi vòng sang bên phải lên phía trước đầu xe ô tô dùng đoạn cây đập mạnh 04 phát vào kính chắn gió phía trước xe ô tô làm vỡ kính. Thấy vậy, H cầm phần trục ghế đập phần chân ghế vào gương chiếu hậu bên phải 03 phát làm gương bị gãy, vỡ và chân ghế bị rơi ra còn D tiếp tục đi vòng qua phía trước đầu xe dùng đoạn cây đập 01 phát vào gương chiếu hậu bên trái xe ô tô làm gương bị gãy, vỡ rồi dùng một đầu cành cây chọc vào cánh cửa phía trước bên trái xe ô tô làm cánh cửa bị móp lún. H đi vòng qua đầu xe đến phía cửa sau bên trái, dùng phần trục kim loại của ghế đập mạnh 05 phát vào kính chắn gió cửa phía sau bên trái của xe ô tô làm kính bị vỡ. Thấy D và H đập phá làm hư hỏng tài sản (*xe ô tô*) của anh T, mọi người đã can ngăn và báo Công an xã Lương Sơn đến lập biên bản ban đầu, rồi chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan CSĐT công an huyện Yên Lập để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra công an huyên Yên Lập đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và xác định tài sản bị hư hỏng gồm: Phần kính chắn gió phía trước của xe bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn; 02 gương chiếu hậu (bên lái, bên phụ) bị hư hỏng hoàn toàn; cửa bên lái bị chà sát, móp, lún kích thước 6x3cm; kính chắn gió chính cửa phía sau bên lái bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn; kính chắn gió phụ cửa phía sau bên lái bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn; kính chắn gió phía sau kèm sấy kính bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn.

Ngày 08/2/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập đã yêu cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Lập tiến hành định giá các bộ phận hư hỏng của xe ô tô BKS 30E – 090.16 gồm: Kính chắn gió phía trước; 02 gương chiếu hậu (bên lái, bên phụ); kính chắn gió chính cửa phía sau bên lái; kính chắn gió phụ cửa phía sau bên lái; kính chắn gió phía sau kèm sấy kính; vết chà sát móp lún tại bề mặt ngoài cánh cửa xe bên lái kích thước 6x3cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 09/02/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Yên Lập kết luận: Kính chắn gió phía trước: 6.000.000 đồng; 02 gương chiếu hậu (bên lái, bên phụ): 8.300.000 đồng; Kính chắn gió chính cửa phía sau bên lái:2.550.000 đồng; Kính chắn gió phụ cửa phía sau bên lái: 2.850.000 đồng; Kính chắn gió phía sau kèm sấy kính: 6.700.000 đồng; Sửa chữa vết chà sát, móp lún bề mặt ngoài cánh cửa xe bên lái kích thước 6 x 3cm: 800.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 27.200.000 đồng (Hai mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: D và H nhận thức rõ chiếc xe ô tô BKS 30E-090.16 là tài sản của anh T. Do không đánh được anh T nên D và H đã dùng gậy gỗ và chiếc ghế để đập xe của anh T làm hư hỏng một số bộ phận; Hành vi của D và H tuy không bàn bạc trước nhưng khi thấy H dùng ghế đập xe ô tô của anh T trước thì

D tiếp nhận ý trí ngay cũng cầm gậy gỗ tham gia đập xe cùng H. Do đó xác định H và D cùng đồng phạm thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và phải cùng chịu trách nhiệm về các thiệt hại đã gây ra.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn H dùng chiếc ghế và Nguyễn Văn D dùng đoạn cây gỗ đập phá làm hư hỏng một số bộ phận trên xe ô tô của anh Hán Hữu T, giá trị thiệt hại 27.200.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tải sản" theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1, điều 178, Bộ luật Hình sự.Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập, bị can Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về nguyên nhân, điều kiện, mục đích phạm tội: Do xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô sát nhau ngay trước đó nên các bị can đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường để sửa chữa và khắc phục hậu quả cho bị hại anh Hán Hữu T số tiền là 45.000.000 đồng. Anh Hán Hữu T đã nhận đủ và không đề nghị gì khác.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để sữa chữa và khắc phục hậu quả; D là con của liệt sỹ nên D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, x khoản 1điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để sữa chữa và khắc phục hậu quả. H có ông nội là liệt sỹ nên H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Vật chứng vụ án: Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD EVEREST, BKS 30E – 090.16 thuộc sở hữu của anh Hán Hữu T; 01 viên gạch tuynel màu đỏ - cam bị vỡ thành hai phần; 01 chiếc ghế, dạng ghế đôn hơi – xoay – di động bị hư hỏng, bung rời các bộ phận.Thu giữ của anh Hán Hữu T:01 bản phô tô Hợp đồng mua bán ô tô ngày ngày 28/12/2022 giữa anh Phạm Mạnh H và anh Hán Hữu T;01 chứng nhận đăng ký đăng ký xe ô tô số 254149 mang tên Phạm Mạnh H; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 1776083; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/ 0699000.Thu giữ của anh Hán Xuân T: 01 mảnh vải màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 áo khoác da màu đen; 01 áo len màu

trắng xám; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010210049616 mang tên Hán Xuân T. Thu giữ của anh Nguyễn Tài T: 01 áo khoác gió màu xanh rêu; 01 quần bò màu xanh; 01 đôi giày thể thao màu xanh, đen.Thu giữ của Nguyễn Văn D: 01 chiếc quần vải dài màu nâu; 01 chiếc áo Vest màu mâu; 01 đôi giày da màu đen.Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 áo khoác bông màu đen; 01 quần dài màu đen; 01 đôi tất chân màu trắng.

Đối với đoạn gậy (là cành cây hơi cong dài khoảng 1,7m, đường kính khoảng 3cm) là vật chứng D dùng để đánh nhau và đập kính xe, gương xe ô tô của anh T, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được vật chứng trên.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp và ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Hán Hữu T: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD EVERREST, màu đen, BKS: 30E – 090.16; 01 chứng nhận đăng ký đăng ký xe ô tô số 254149 mang tên Phạm Mạnh H; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 1776083; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/ 0699000; 01 áo khoác da màu đen; 01 áo len màu trắng xám.Trả lại cho anh Hán Xuân T: 01 mảnh vải màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010210049616 mang tên Hán Xuân T. Trả lại cho anh Nguyễn Tài T: 01 áo khoác gió màu xanh rêu; 01 quần bò màu xanh; 01 đôi giày thể thao màu xanh, đen. Trả lại cho Nguyễn Văn D: 01 chiếc quần vải dài màu nâu; 01 chiếc áo Vest màu mâu; 01 đôi giày da màu đen. Trả lại cho Nguyễn Văn H: 01 áo khoác bông màu đen; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi tất chân màu trắng. Các chủ sở hữu đã nhận lại đủ tài sản và đồ vật.

Đối với 01 viên gạch tuynel màu đỏ - cam bị vỡ thành hai phần không liên quan đến hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, Cơ quan CSĐT đã chuyển theo tài liệu đề nghị xử phạt hành chính đến công an huyện Yên Lập để xử lý theo quy định.

Đối với 01 bản phô tô Hợp đồng mua bán ô tô ngày ngày 28/12/2022 giữa anh Phạm Mạnh H và anh Hán Hữu T được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc ghế, dạng ghế đôn hơi – xoay – di động đã bị hư hỏng, bung rời các bộ phận là vật chứng của vụ án, được bảo quản và xử lý trong quá trình giải quyết vụ án.

Về tài sản và nguồn thu nhập: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh tài sản và nguồn thu nhập của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D có tài sản chung vợ chồng là đất và nhà ở, nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, thu nhập bình quân 4.500.000đ/ tháng; Bị cáo Nguyễn Văn H nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, thu nhập bình quân 3.500.000đ/ tháng.

Trong vụ án này, trước khi D, H thực hiện hành vi phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản; D, H và anh Hán Hữu T, sinh năm 1985, anh Hán Xuân T, sinh năm 1999 đều ở khu An Thọ, xã Xuân An, anh Nguyễn Tài T sinh năm 1985, ở khu Tân Lập, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ có xảy ra xô sát đánh lộn nhau gây thương tích bầm tím nhẹ và đều không có yêu cầu, đề nghị xử lý gì. Do vậy cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến công an huyện Yên Lập để xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn H lấy chiếc ghế ngồi cắt tóc dạng ghế đôn hơi – xoay – di động của anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1999 ở khu Tân Hội, xã Lương Sơn

để đập xe của anh T, làm hư hỏng chiếc ghế .Anh T không yêu cầu Hiếu phải bồi thường và không có đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và các bị cáo tỏ thái độ rất ân hận và ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật.

Bị hại anh Hán Hữu T vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh T có nội dung đã nhận số tiền 45.000.000đ do bị cáo H và bị cáo D bồi thường, anh T đã nhận lại đủ các tài sản do cơ quan điều tra giao trả và không yêu cầu giải quyết gì về quyền lợi nữa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-YL ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

Áp dụng khoản 1 điều 178 điểm b, i, s,x khoản 1 điều 51, điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D;

Áp dụng khoản 1 điều 178 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập đối với các bị cáo, cụ thể:

Bị cáo Nguyễn Văn D từ 225.000đ đến 450.000đ/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn H từ 175.000đ đến 350.000đ/tháng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy: 01 chiếc ghế dạng ghế đôn hơi – xoay-di động cao 50cm, bề mặt ngồi đệm cao su màu đen đường kính 30cm, dày 0,5 cm, trục ghế bằng kim loại hình trụ cao 30cm, đường kính 4cm; chân ghế hình tròn có 5 bánh xe di động màu đen (phần kim loại liên kết với các bánh xe bị cong, biến dạng) qua sử dụng đã cũ vì anh Nguyễn Sỹ Thiện là chủ sở hữu đối với tài sản là chiếc ghế nhưng anh T không xin nhận lại và anh T cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho:

Anh Hán Hữu T: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD EVERREST, màu đen, BKS: 30E – 090.16; 01 chứng nhận đăng ký đăng ký xe ô tô số 254149 mang tên Phạm Mạnh H; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 1776083; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/ 0699000; 01 áo khoác da màu đen; 01 áo len màu trắng xám.

Anh Hán Xuân T: 01 mảnh vải màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010210049616 mang tên Hán Xuân Thành.

Anh Nguyễn Tài T: 01 áo khoác gió màu xanh rêu; 01 quần bò màu xanh; 01 đôi giày thể thao màu xanh, đen.

Bị cáo Nguyễn Văn D: 01 chiếc quần vải dài màu nâu; 01 chiếc áo Vest màu mâu; 01 đôi giày da màu đen.

Bị cáo Nguyễn Văn H: 01 áo khoác bông màu đen; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi tất chân màu trắng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận anh Hán Hữu T đã nhận đủ số tiền 45.000.000 đồng do bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H bồi thường.

Đối với 01 viên gạch tuynel màu đỏ - cam bị vỡ thành hai phần không liên quan đến hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển theo tài liệu đề nghị xử phạt hành chính đến Công an huyện Yên Lập để xử lý theo quy định.

Đối với 01 bản phô tô Hợp đồng mua bán ô tô ngày ngày 28/12/2022 giữa anh Phạm Mạnh Hà và anh Hán Hữu T được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí:

- Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21, điểm a, khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 điều 23, điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn.

Người bào chữa Luật sư Hoàng Quốc Việt trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Hiếu: Nhất trí ý kiến luận tội của Kiểm sát viên; Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp bà Phạm Thị Thắm trình bày ý kiến bảo vệ quyền lợi cho bị hại anh Hán Hữu T: Nhất trí nội dung lời khai của anh T do Hội đồng xét xử công bố tại phiên tòa, nhất trí ý kiến luận tội của Kiểm sát viên; Đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử các bị cáo theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí ý kiến bào chữa của người bào chữa của Luật sư, bị cáo không bổ sung thêm nội dung nào khác và không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Văn D nhất trí luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn H nói lời nói sau cùng: Các bị cáo rất ân hận về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của anh T, các bị cáo hứa sẽ không bao giờ vi phạm pháp luật nữa, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án; phù hợp với các vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 20/01/2023 tại khu Xuân Tân, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H đã cùng nhau dùng 01 gậy gỗ, 01 chiếc ghế ngồi cắt tóc để đập phá chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD EVEREST, BKS 30E – 090.16 của anh Hán Hữu T làm hư hỏng một số bộ phận gồm: Kính chắn gió phía trước; 02 gương chiếu hậu (bên lái, bên phụ); kính chắn gió chính cửa phía sau bên lái; kính chắn gió phụ cửa phía sau bên lái; kính chắn gió phía sau kèm sấy kính; móp lún tại bề mặt ngoài cánh cửa xe bên lái. Hậu quả gây thiệt hại tổng trị giá về tài sản là 27.200.000đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng), hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 178 của Bộ luật Hình sự; Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc chuẩn bị nhưng khi H biết bị cáo D xô sát với anh T, H đã dùng ghế đập phá xe là tài sản của anh T, D thấy H thực hiện hành vi đập phá xe D cũng nhặt gậy gỗ đập phá xe ô tô của anh T, như vậy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện tại nơi đông dân cư sinh sống, hành vi đó đã gây nguy hiểm cho xã hội là đã xâm phạm đến tài sản của người khác, cụ thể là làm thiệt hại tài sản của anh Hán Hữu T, hành vi đó còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân; Vì vậy hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về nhân thân của các bị cáo: Trước lần phạm tội này các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; Qua xem xét lý lịch thì thấy các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Dũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để sữa chữa và khắc phục hậu quả, bị cáo D là con của liệt sỹ do đó bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, x khoản 1điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để sữa chữa và khắc phục hậu quả. Bị cáo H có ông nội là liệt sỹ, bị cáo H là người dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hiếu được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, trên cơ sở thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cũng như thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật hình sự đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo H cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Lẽ ra bị cáo H phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo D vì H là người cầm ghế đập phá tài sản của anh T trước rồi D hùa theo dùng gậy đập phá tài sản của anh T, nhưng do D lại có hành động lời nói là căn nguyên dẫn đến xô sát với anh T trước đó, do đó cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt là tương đương với nhau; Tuy nhiên bị cáo D lại được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự do đó cần giảm nhẹ mức hình phạt cho D một phần và buộc bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo D.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 178 Bộ luật Hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo H là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận vì bị cáo D và bị cáo H đều không có tài sản riêng, bị cáo D có tài sản là nhà đất nhưng là tài sản thiết yếu, duy nhất và là tài sản sử dụng chung của cả gia đình D gồm (Vợ và các con), bị cáo D chỉ có thu nhập 4.500.000đ/tháng; Bị cáo H chỉ có thu nhập 3.500.000đ/tháng.

[7].Về khấu trừ thu nhập: Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận vì: Các bị cáo có thu nhập hàng tháng, tuy nhiên thu nhập không cao do đó chỉ cần buộc các bị cáo phải khấu trừ 5% hàng tháng.

[8]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H vì bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí.

[10]. Trong vụ án này trước khi các bị cáo thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản thì bị cáo D, bị cáo H và anh Hán Hữu T, anh Hán Xuân T, anh Nguyễn Tài T đã xảy ra xô sát đánh lộn nhau gây thương tích cho nhau nhưng không ai có yêu cầu, đề nghị xử lý gì; Do vậy cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Yên Lập để xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn H còn lấy chiếc ghế ngồi cắt tóc dạng ghế đôn hơi – xoay – di động của anh Nguyễn Sỹ T để đập phá xe của anh T, làm hư hỏng chiếc ghế; Anh T không yêu cầu H phải bồi thường và không có đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 178 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Áp dụng khoản 1 điều 178 điểm b, i, s,x khoản 1 điều 51, điều 36 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản";

- Xử phạt: Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Văn H.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

+ Trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ khấu trừ thu nhập 5% hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền là 175.000đồng/tháng (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Văn D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Văn D.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

+ Trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ khấu trừ thu nhập 5% hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền là 225.000đ/tháng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án Hình sự.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để tiêu hủy: 01 chiếc ghế dạng ghế đôn hơi – xoay- di động cao 50cm, bề mặt ngồi đệm cao su màu đen đường kính 30cm, dày 0,5 cm, trục ghế bằng kim loại hình trụ cao 30cm, đường kính 4cm; chân ghế hình tròn có 5 bánh xe di động màu đen (phần kim loại liên kết với các bánh xe bị cong, biến dạng) đã qua sử dụng đã cũ.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ ngày 10 tháng 5 năm 2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho:

+ Anh Hán Hữu T: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD EVERREST, màu đen, BKS: 30E – 090.16; 01 chứng nhận đăng ký đăng ký xe ô tô số 254149 mang tên Phạm Mạnh Hà; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 1776083; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/ 0699000; 01 áo khoác da màu đen; 01 áo len màu trắng xám.

+ Anh Hán Xuân T: 01 mảnh vải màu đen; 01 quần bò màu xanh; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 010210049616 mang tên Hán Xuân Thành.

Anh Nguyễn Tài T: 01 áo khoác gió màu xanh rêu; 01 quần bò màu xanh; 01 đôi giày thể thao màu xanh, đen.

+ Bị cáo Nguyễn Văn D: 01 chiếc quần vải dài màu nâu; 01 chiếc áo Vest màu mâu; 01 đôi giày da màu đen.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H: 01 áo khoác bông màu đen; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi tất chân màu trắng.

Xác nhận anh Hán Hữu T đã nhận đủ số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu đồng) do bị cáo Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H bồi thường.

- Về án phí:

+ Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21, điểm a, khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

+ Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 điều 23, điểm đ khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của uỷ ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Lập;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Yên Lập;
- Các bị cáo;
- Bị hại
- Thi hành án hình sự;
- Chi cụcTHADS. H. Yên Lập;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã Ký
Bùi Xuân Trường